

Số: 2059/TB-DAP2

Lào Cai, ngày 12 tháng 10 năm 2022

THÔNG BÁO
V/v mời chào hàng cạnh tranh

Kính gửi:

Bên mời chào hàng - Công ty cổ phần DAP số 2 - Vinachem tổ chức mời chào hàng cạnh tranh Gói mua sắm: Dịch vụ giao nhận, vận chuyển lưu huỳnh phục vụ cho Nhà máy DAP2 Lào Cai.

Nhà cung cấp có nguyện vọng tham gia chào hàng được nhận miễn phí 01 bộ Hồ sơ yêu cầu chào hàng cạnh tranh từ ngày 12 tháng 10 năm 2022 đến trước 15h00 ngày 14 tháng 10 năm 2022 (trong giờ hành chính, sáng từ 07 giờ 30 đến 11 giờ 30 - chiều từ 13 giờ 30 đến 16 giờ 30). Tại địa điểm sau:

1. Trụ sở chính: Công ty Cổ phần DAP số 2 - Vinachem

Địa chỉ: KCN Tăng Loỏng, thị trấn Tăng Loỏng, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai

Điện thoại: 0214.3767048 - Fax: 0214.3767047

Hồ sơ đề xuất sẽ được mở công khai vào 15h15 (giờ Việt Nam), ngày 14 tháng 10 năm 2022 tại Công ty Cổ phần DAP số 2 - Vinachem.

Công ty Cổ phần DAP số 2 - Vinachem kính mời đại diện nhà cung cấp tới tham dự lễ mở thầu theo thời gian và địa điểm nêu trên./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban Tổng Giám đốc;
- Lưu: VT.

**ĐẠI DIỆN BÊN MỜI CHÀO HÀNG
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Quốc Hưng



CÔNG TY CỔ PHẦN DAP SỐ 2 - VINACHEM

HỒ SƠ YÊU CẦU

Chào hàng cạnh tranh Gói mua sắm dịch vụ giao nhận, vận chuyển lưu huỳnh phục vụ cho Nhà máy DAP2 Lào Cai

BÊN MỜI CHÀO HÀNG: CÔNG TY CỔ PHẦN DAP SỐ 2 - VINACHEM

ĐẠI DIỆN BÊN MỜI CHÀO HÀNG
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC



Nguyễn Quốc Hưng

Lào Cai, ngày 12 tháng 10 năm 2022



CHƯƠNG I

YÊU CẦU CỦA HỒ SƠ YÊU CẦU CHÀO HÀNG CẠNH TRANH

Mục 1. Bên mời chào hàng

1. Tên bên mời chào hàng: Công ty Cổ phần DAP số 2 - Vinachem (dưới đây gọi tắt là DAP2).

2. DAP2 mời các nhà cung cấp tham gia chào hàng cạnh tranh cung cấp dịch vụ theo đơn hàng “Mua sắm dịch vụ giao nhận, vận chuyển lưu huỳnh phục vụ sản xuất cho Nhà máy DAP số 2 - Vinachem”.

3. Loại hợp đồng: Theo đơn giá cố định

Mục 2. Các yêu cầu về dịch vụ

Phạm vi công việc, yêu cầu của đơn hàng nêu tại Chương II của Hồ sơ yêu cầu chào hàng này.

Mục 3. Các yêu cầu về tư cách pháp nhân, năng lực, kinh nghiệm của nhà cung cấp:

Nhà cung cấp phải nộp các giấy tờ sau:

1. Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh/Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/giấy phép kinh doanh đối với mặt hàng kinh doanh có điều kiện (nếu có), v.v...

2. Tài liệu chứng minh tư cách hợp lệ của người ký đơn chào hàng (Giấy uỷ quyền, quyết định bổ nhiệm hoặc văn bản tương đương).

3. Tài liệu chứng minh năng lực, kinh nghiệm:

- Bản giới thiệu về nhà cung cấp.

- Báo cáo tài chính năm 2021 được kiểm toán hoặc được cơ quan thuế xác nhận.

- Cung cấp tối thiểu 01 bản sao hợp đồng vận chuyển hàng hóa nguy hiểm là lưu huỳnh (khối lượng thực hiện tối thiểu 10.000 tấn) kèm Phương án phòng chống cháy vận chuyển lưu huỳnh được cấp có thẩm quyền phê duyệt hoặc giấy phép vận chuyển hàng hóa nguy hiểm (trong đó có lưu huỳnh).

Đối với các nhà cung cấp là liên danh: yêu cầu phải đáp ứng với hồ sơ năng lực theo thỏa thuận liên danh được các bên ký để tham gia chào hàng.

(Đối với các nhà cung cấp đã từng cung cấp dịch vụ vận chuyển lưu huỳnh cho Công ty từ năm 2018 đến nay không cần chứng minh về năng lực, kinh nghiệm)

Mục 4. Các yêu cầu về thương mại

1. Giá, thuế, phí, lệ phí

a. Giá chào

Giá chào là giá do nhà cung cấp ghi trong đơn chào hàng, bao gồm toàn bộ các chi phí để thực hiện đơn hàng tại địa điểm giao hàng theo yêu cầu của Hồ sơ yêu cầu chào hàng, bao gồm cả thuế, phí, lệ phí và chi phí liên quan khác. Trường hợp nhà cung cấp chào giá không bao gồm thuế, phí, lệ phí (nếu có) thì Hồ sơ chào hàng của

nhà cung cấp sẽ bị loại. Nhà cung cấp chào đơn giá dịch vụ theo Mẫu số 3 Chương III – Biểu mẫu của Hồ sơ yêu cầu chào hàng này.

b. Trường hợp nhà cung cấp có đề xuất giảm giá thì có thể theo hình thức thư giảm giá riêng hoặc ghi trực tiếp vào đơn chào hàng và bảo đảm DAP2 nhận được trước thời điểm hết hạn nộp Hồ sơ đề xuất. Thư giảm giá gửi sau thời điểm hết hạn nộp Hồ sơ đề xuất sẽ không được chấp nhận.

c. Nhà cung cấp chào vận chuyển toàn bộ khối lượng thuộc phạm vi cung cấp của đơn hàng.

d. Nhà cung cấp chào giá theo phạm vi công việc như sau:

Giao nhận, vận chuyển Lưu huỳnh rời từ trên tàu biển tại vùng neo Quảng Ninh đến Kho Nhà máy DAP2 tại KCN Tăng Loỏng, Thị trấn Tăng Loỏng, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai.

2. Thời gian thực hiện: Theo yêu cầu của bên mời chào hàng.

3. Hình thức thanh toán:

Thanh toán trong vòng 30 ngày kể từ giao nhận, vận chuyển giao xong lô hàng và hoàn thiện đủ hồ sơ thanh toán.

Mục 5. Chi phí, đồng tiền trong chào hàng

1. Nhà cung cấp phải chịu mọi chi phí liên quan đến quá trình tham dự chào hàng.

2. Đồng tiền tham gia chào giá là VND.

Mục 6. Nội dung Hồ sơ đề xuất chào hàng:

Nhà cung cấp phải chuẩn bị ít nhất 01 bản gốc, Hồ sơ đề xuất chào hàng bao gồm các nội dung sau:

1. Đơn chào hàng theo Mẫu số 01, Biểu giá theo Mẫu số 02, Chương III - Biểu mẫu.

2. Nhà cung cấp phải nộp Hồ sơ đề xuất có đơn chào hàng và biểu giá theo Mẫu số 01, Mẫu số 02 Chương III - Biểu mẫu, các ô để trống phải điền đầy đủ thông tin theo yêu cầu.

3. Các tài liệu chứng minh tư cách pháp nhân, năng lực, kinh nghiệm của nhà cung cấp theo quy định tại Mục 3 của Hồ sơ mời chào hàng này.

4. Thỏa thuận liên danh (nếu có)

Mục 7. Thời hạn hiệu lực của Hồ sơ đề xuất:

Thời gian có hiệu lực của Hồ sơ đề xuất là 30 ngày, kể từ thời điểm hết hạn nộp Hồ sơ đề xuất là 15h00 ngày 14 tháng 10 năm 2022.

Mục 8. Nộp, tiếp nhận, mở Hồ sơ đề xuất:

1. Hồ sơ đề xuất phải được nộp trong phong bì dán kín, có niêm phong ghi nội dung “Hồ sơ đề xuất Gói CHCT cung cấp dịch vụ giao nhận, vận chuyển lưu huỳnh,

không được mở trước 15h15 ngày 14 tháng 10 năm 2022” gửi về địa chỉ: Phòng Kinh tế – Công ty cổ phần DAP số 2 – Vinachem, địa chỉ KCN Tăng Loỏng, thị trấn Tăng Loỏng, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai, không muộn hơn 15h00 ngày 14 tháng 10 năm 2022. Các Hồ sơ chào hàng được gửi đến DAP2 sau thời điểm hết hạn nộp Hồ sơ đề xuất sẽ không được xem xét.

2. Các Hồ sơ đề xuất sẽ được mở công khai tại Công ty cổ phần DAP số 2 – Vinachem vào hồi 15h15 ngày 14 tháng 10 năm 2022.

3. Các thông tin về nội dung chủ yếu của Hồ sơ đề xuất của các nhà cung cấp bao gồm tối thiểu các nội dung: tên nhà cung cấp, giá chào, thời gian có hiệu lực của Hồ sơ đề xuất,... sẽ được lập thành một biên bản chung để làm cơ sở đánh giá lựa chọn nhà cung cấp.

4. DAP2 chịu trách nhiệm bảo mật các thông tin trong các Hồ sơ đề xuất cho đến khi công bố kết quả lựa chọn nhà cung cấp.

Mục 9. Đánh giá Hồ sơ đề xuất và thương thảo hợp đồng

Việc đánh giá Hồ sơ đề xuất được thực hiện theo các quy định dưới đây:

1. Đánh giá sơ bộ

a. Kiểm tra tính hợp lệ và xem xét sự đáp ứng của Nhà cung cấp

- Số lượng bản gốc, bản sao của Hồ sơ chào hàng: Nhà cung cấp phải chuẩn bị ít nhất 01 bản gốc;

- Tài liệu chứng minh tư cách hợp pháp của Nhà cung cấp;

- Đơn chào hàng phải kí tên đóng dấu của người đại diện hợp pháp;

- Báo cáo tài chính năm 2021 được kiểm toán hoặc được cơ quan thuế xác nhận.

- Giấy ủy quyền theo Mẫu số 2 Chương III – Biểu mẫu (nếu có);

- Biểu đơn giá theo Mẫu số 3 Chương III – Biểu mẫu;

- Hiệu lực của Hồ sơ đề xuất theo mục 7 Chương I của Hồ sơ mời chào hàng này.

- Thỏa thuận Liên danh theo mẫu số 4 Chương III – Biểu mẫu (nếu có).

- Nhà cung cấp không có tên trong 2 hoặc nhiều hồ sơ chào hàng với tư cách là nhà cung cấp chính.

b. Loại bỏ Hồ sơ đề xuất

Hồ sơ đề xuất của Nhà cung cấp sẽ bị loại bỏ nếu không đáp ứng được một trong các nội dung trên.

2. Đánh giá về năng lực, kinh nghiệm

Các Hồ sơ đề xuất vượt qua bước đánh giá sơ bộ sẽ được tiếp tục xem xét, đánh giá trong bước đánh giá về năng lực, kinh nghiệm.

Các tiêu chuẩn đánh giá về năng lực và kinh nghiệm của Nhà cung cấp được sử dụng theo tiêu chí “Đạt” và “Không đạt”. Nhà cung cấp phải đạt cả 02 nội dung chính 1, 2 nêu tại bảng sau thì được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về năng lực và kinh nghiệm.

TT	Nội dung	Kết quả đánh giá
1	Kinh nghiệm Nhà cung cấp	
1.1	Kinh nghiệm chung về hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực vận chuyển hóa chất nguy hiểm	
	- Có tối thiểu 01 hợp đồng giao nhận, vận chuyển hóa chất nguy hiểm là lưu huỳnh (khối lượng thực hiện tối thiểu 10.000 tấn); - Có giấy phép vận chuyển hàng hóa nguy hiểm (cụ thể là lưu huỳnh) hoặc Phương án phòng chống cháy vận chuyển lưu huỳnh được cấp có thẩm quyền phê duyệt.	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
2	Năng lực tài chính trong 02 năm 2020, 2021	
	Doanh thu trung bình trong 02 năm 2020, 2021 của Nhà cung cấp đạt từ 5 tỷ đồng trở lên	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
3	Cam kết khả năng thực hiện Gói thầu	
	Cam kết Năng suất dỡ hàng tại cảng tối thiểu 4.000 tấn/ngày thời tiết tốt và không có tình huống bất khả kháng xảy ra	Đạt
	Cam kết Thời gian thực hiện đáp ứng theo yêu cầu của DAP2	
	Không cam kết đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt

(Đối với các nhà cung cấp đã từng cung cấp dịch vụ vận chuyển lưu huỳnh cho Công ty từ năm 2018 đến nay không cần chứng minh về năng lực, kinh nghiệm)

3. Đánh giá về giá

Các HSDX vượt qua bước Đánh giá về năng lực, kinh nghiệm sẽ được tiếp tục xem xét, đánh giá trong bước Đánh giá về giá.

Sử dụng phương pháp giá đánh giá để xác định giá đánh giá thấp nhất.

- Cách xác định Giá đánh giá thấp nhất như sau:

+ Giá đánh giá

+ Xếp hạng các hồ sơ chào hàng theo Giá đánh giá thấp nhất.

Hồ sơ đề xuất có giá chào sau sửa lỗi, hiệu chỉnh sai lệch, trừ đi giảm giá và sau khi tính ưu đãi thấp nhất được xếp hạng thứ nhất và được mời vào thương thảo hợp đồng.

Trong quá trình thương thảo hợp đồng, các bên tham gia thương thảo tiến hành hoàn thiện dự thảo văn bản hợp đồng và phụ lục hợp đồng. Trường hợp thương thảo không thành công, DAP2 tự xem xét, quyết định mời nhà cung cấp xếp hạng tiếp theo vào thương thảo.

Mục 10. Quyết định lựa chọn nhà cung cấp

Nhà cung cấp được xem xét, quyết định lựa chọn cung cấp dịch vụ khi đáp ứng đủ các điều kiện sau đây:

1. Có Hồ sơ đề xuất đáp ứng tất cả các yêu cầu trong Hồ sơ yêu cầu chào hàng.
2. Được xem xét đề nghị cung cấp dịch vụ theo xếp hạng các Hồ sơ đề xuất từ thứ nhất đến các thứ hạng tiếp theo.
3. Thương thảo hợp đồng thành công.

Mục 11. Thông báo kết quả lựa chọn nhà cung cấp

1. Kết quả lựa chọn nhà cung cấp sẽ được thông báo đến tất cả nhà cung cấp tham dự chào hàng theo đường bưu điện, fax, Email.
2. Sau khi nhận được thông báo kết quả lựa chọn nhà cung cấp, nếu nhà cung cấp không được lựa chọn có văn bản hỏi về lý do không được lựa chọn thì trong thời gian tối đa 03 ngày làm việc nhưng phải trước ngày ký hợp đồng, DAP2 sẽ có văn bản trả lời gửi cho nhà cung cấp.



CHƯƠNG II

PHẠM VI, YÊU CẦU CỦA ĐƠN HÀNG

Nhà cung cấp phải cung cấp dịch vụ theo đúng nội dung yêu cầu dưới đây:

Mục 1. Phạm vi cung cấp dịch vụ:

- Tên đơn hàng: Mua sắm dịch vụ giao nhận, vận chuyển lưu huỳnh phục vụ sản xuất cho Nhà máy DAP số 2 – Vinachem.

- Phạm vi cung cấp dịch vụ:

Giao nhận, vận chuyển Lưu huỳnh rời từ trên tàu biển tại vùng neo Quảng Ninh đến Kho Nhà máy DAP2 tại KCN Tăng Loỏng, Thị trấn Tăng Loỏng, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai.

Mục 2. Yêu cầu về khối lượng, thời gian thực hiện.

- Khối lượng thực hiện: 10.000 ($\pm 1\%$) tấn lưu huỳnh (hàng rời).

- Thời gian thực hiện: Theo yêu cầu của bên mời chào hàng.

- Năng suất dỡ hàng tại cảng tối thiểu 4.000 tấn/ngày thời tiết tốt và không có tình huống bất khả kháng xảy ra.

CHƯƠNG III
BIỂU MẪU

Mẫu số 01. Đơn chào hàng

ĐƠN CHÀO HÀNG

Ngày: _____ [Điền ngày, tháng, năm ký đơn chào hàng]

Tên đơn hàng: _____ [Ghi tên đơn hàng theo Hồ sơ mời chào hàng]

Số hiệu đơn hàng: _____ [Ghi số hiệu đơn hàng theo Hồ sơ mời chào hàng]

Kính gửi: [Điền tên đầy đủ của DAP2]

Sau khi nghiên cứu Hồ sơ mời chào hàng mà chúng tôi đã nhận được, chúng tôi, _____ [Ghi tên nhà cung cấp], cam kết thực hiện đơn hàng _____ [Ghi tên và số hiệu đơn hàng] theo đúng yêu cầu của Hồ sơ mời chào hàng với tổng số tiền là _____ [Ghi giá trị bằng số, bằng chữ và đồng tiền] cùng với biểu giá kèm theo. Thời gian thực hiện hợp đồng _____ [Ghi thời gian thực hiện tất cả các công việc theo yêu cầu của đơn hàng].

Chúng tôi cam kết:

1. Chỉ tham gia trong một Hồ sơ chào hàng cạnh tranh này.
2. Không đang trong quá trình giải thể, không bị kết luận đang lâm vào tình trạng phá sản hoặc nợ không có khả năng chi trả theo quy định của Pháp luật.

Hồ sơ đề xuất này có hiệu lực trong thời gian _____ ngày, kể từ ngày _____ [Ghi ngày, tháng, năm của thời điểm đóng thầu].

Đại diện hợp pháp của nhà cung cấp

[Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]



Mẫu số 2. Giấy ủy quyền

GIẤY ỦY QUYỀN

Hôm nay, ngày ___ tháng ___ năm ___, tại _____

Tôi là _____ (Ghi tên, số CMND hoặc số hộ chiếu, chức danh của người đại diện theo pháp luật của Nhà cung cấp), là người đại diện theo pháp luật của _____ (Ghi tên Nhà cung cấp) có địa chỉ tại _____ (Ghi tên địa chỉ của Nhà cung cấp) bằng văn bản này ủy quyền cho _____ (Ghi tên, số CMND hoặc số hộ chiếu, chức danh của người được ủy quyền) thực hiện các công việc sau đây trong quá trình tham gia chào hàng cung cấp dịch vụ do DAP2 tổ chức:

(- Ký đơn chào hàng;

- Ký các văn bản, tài liệu để giao dịch với DAP2 trong quá trình tham gia chào hàng, kể cả văn bản giải trình, làm rõ Hồ sơ chào hàng;

- Tham gia quá trình thương thảo, hoàn thiện hợp đồng.)

Người được ủy quyền nêu trên chỉ thực hiện các công việc trong phạm vi ủy quyền với tư cách là đại diện hợp pháp của _____ (Ghi tên Nhà cung cấp). _____ (Ghi tên Nhà cung cấp) chịu trách nhiệm hoàn toàn về những công việc do _____ (Ghi tên người được ủy quyền) thực hiện trong phạm vi ủy quyền.

Giấy ủy quyền có hiệu lực từ ngày ___ đến ngày ___. Giấy ủy quyền này được lập thành ___ bản có giá trị pháp lý như nhau, người ủy quyền giữ ___ bản, người được ủy quyền giữ ___ bản.

Người được ủy quyền

(Ghi tên, chức danh, ký tên, đóng dấu)

Người ủy quyền

(Ghi tên người đại diện theo Pháp luật của Nhà cung cấp, chức danh, ký tên, đóng dấu)

Mẫu số 3. Biểu giá chào

BIỂU GIÁ CHÀO

1. Giá chào (Xem tại điểm 1 mục 4 chương I)

TT	Nội dung chào hàng	Khối lượng thực hiện (tấn)	Đơn giá gồm VAT 8%	Thành tiền (VND)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5) = (4)x(3)
1	Dịch vụ giao nhận, vận chuyển Lưu huỳnh rời từ trên tàu biển tại vùng neo Quảng Ninh đến Kho Nhà máy DAP2	10.000 tấn (± 1%)		

2. Thời gian, tiến độ thực hiện: (Xem tại mục 2 chương II)

3. Thanh toán: (Xem tại điểm 3 mục 4 chương I)

Đại diện hợp pháp của nhà cung cấp

[Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]

Mẫu số 4. Thỏa thuận liên danh

THỎA THUẬN LIÊN DANH⁽¹⁾

_____, ngày . tháng . năm _____

Hồ sơ chào hàng: _____ [Ghi tên gói chào hàng]

Căn cứ⁽²⁾ [Luật đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26/11/2013 của Quốc hội; Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ];

Căn cứ hồ sơ yêu cầu chào hàng cạnh tranh _____ [Ghi tên gói chào hàng] phát hành ngày ____ [ghi ngày được ghi trên HSYCCH];

Chúng tôi, đại diện cho các bên ký thỏa thuận liên danh, gồm có:

Tên thành viên liên danh _____ [Ghi tên từng thành viên liên danh]

Đại diện là ông/bà: _____

Chức vụ: _____

Địa chỉ: _____

Điện thoại, số fax _____

E-mail: _____

Tài khoản: _____

Mã số thuế: _____

Giấy ủy quyền số _____ ngày tháng _____ năm _____ (trường hợp được ủy quyền).

Các bên (sau đây gọi là thành viên) thống nhất ký kết thỏa thuận liên danh với các nội dung sau:

Điều 1. Nguyên tắc chung

1. Các thành viên tự nguyện hình thành liên danh để tham dự hồ sơ chào hàng _____ [Ghi tên gói chào hàng] thuộc dự án _____ [Ghi tên dự án].

2. Các thành viên thống nhất tên gọi của liên danh cho mọi giao dịch liên quan đến hồ sơ chào hàng này là: _____ [Ghi tên của liên danh theo thỏa thuận].

3. Các thành viên cam kết không thành viên nào được tự ý tham gia độc lập hoặc liên danh với thành viên khác để tham gia hồ sơ chào giá này. Trường hợp trúng chào giá, không thành viên nào có quyền từ chối thực hiện các trách nhiệm và nghĩa vụ đã quy định trong hợp đồng trừ khi được sự đồng ý bằng văn bản của các thành viên khác trong liên danh. Trường hợp thành viên của liên danh từ chối hoàn thành trách nhiệm riêng của mình như đã thỏa thuận thì thành viên đó bị xử lý như sau:

- Bồi thường thiệt hại cho các bên trong liên danh;
- Bồi thường thiệt hại cho chủ đầu tư theo quy định nêu trong hợp đồng;
- Hình thức xử lý khác _____ [Ghi rõ hình thức xử lý khác].

Điều 2. Phân công trách nhiệm

Các thành viên thống nhất phân công trách nhiệm để thực hiện hồ sơ đề xuất ____ [*Ghi tên gói chào hàng*] thuộc dự án ____ [*Ghi tên dự án*] đối với từng thành viên như sau:

1. Thành viên đứng đầu liên danh

Các bên nhất trí ủy quyền cho ____ [*Ghi tên một bên*] làm thành viên đứng đầu liên danh, đại diện cho liên danh trong những phần việc sau ⁽³⁾:

[- Ký đơn chào hàng;

- Ký các văn bản, tài liệu để giao dịch với bên mời chào giá trong quá trình tham dự chào hàng, kể cả văn bản đề nghị làm rõ HSYC chào hàng và văn bản giải trình, làm rõ HSĐX;

- Tham gia quá trình thương thảo, hoàn thiện hợp đồng;

- Ký đơn kiến nghị trong trường hợp nhà cung cấp có kiến nghị;

*- Các công việc khác trừ việc ký kết hợp đồng ____ [*Ghi rõ nội dung các công việc khác (nếu có)*].*

2. Các thành viên trong liên danh thống nhất phân công công việc như bảng sau:

STT	Tên	Nội dung công việc đảm nhận	Giá trị đảm nhận hoặc tỷ lệ % so với tổng giá chào
1	Tên thành viên đứng đầu liên danh		
2	Tên thành viên thứ 2		
....		
Tổng cộng		Toàn bộ công việc của gói chào hàng	

Điều 3. Hiệu lực của thỏa thuận liên danh

1. Thỏa thuận liên danh có hiệu lực kể từ ngày ký.

2. Thỏa thuận liên danh chấm dứt hiệu lực trong các trường hợp sau:

- Các bên hoàn thành trách nhiệm, nghĩa vụ của mình và tiến hành thanh lý hợp đồng;

- Các bên cùng thỏa thuận chấm dứt;

- Nhà cung cấp liên danh không trúng chào hàng;

- Hủy hồ sơ đề xuất ____ [*Ghi tên gói chào hàng*] theo thông báo của bên mời chào hàng.

Thỏa thuận liên danh được lập thành _____ bản, mỗi bên giữ ____ bản, các bản thỏa thuận có giá trị pháp lý như nhau.

ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA THÀNH VIÊN ĐỨNG ĐẦU LIÊN DANH

[Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]

ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA THÀNH VIÊN LIÊN DANH

[Ghi tên từng thành viên, chức danh, ký tên và đóng dấu]

Mẫu số 5. Dự thảo hợp đồng

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
-----***-----

HỢP ĐỒNG
DỊCH VỤ LOGISTICS GIAO NHẬN, VẬN TẢI
Số: /2022/HĐM/DAP2

- Căn cứ Bộ luật dân sự số 91/2015/QH13 do Quốc hội nước CHXNCN Việt Nam thông qua ngày 24 tháng 11 năm 2015.
- Căn cứ Luật Thương mại số 36/2005/QH11 ngày 14/06/2005 của Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam;
- Căn cứ vào nhu cầu và khả năng của hai bên;

Hôm nay, ngày / /2022 tại Công ty cổ phần DAP số 2 - Vinachem, chúng tôi gồm:

BÊN THUÊ VẬN CHUYỂN: CÔNG TY CỔ PHẦN DAP SỐ 2 – VINACHEM (BÊN A)

- Địa chỉ : KCN Tăng Loỏng, Thị trấn Tăng Loỏng, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai
- Điện thoại : 02143767048
- Số tài khoản : 1003880721 tại Ngân hàng TMCP Sài Gòn Hà Nội - CN Lào Cai
- Mã số thuế : 5300265969
- Đại diện : Ông Vũ Việt Tiến - Chức vụ: Tổng Giám đốc

BÊN VẬN CHUYỂN: (BÊN B)

- Địa chỉ :
- Điện thoại :
- Số tài khoản :
- Mã số thuế :
- Đại diện :

Hai bên cùng nhau thỏa thuận ký kết hợp đồng dịch vụ logistics giao nhận, vận tải lưu huỳnh với các điều khoản và điều kiện như sau:

Điều 1: Nội dung hợp đồng

Bên A uỷ thác cho bên B:

Tổ chức nhận lưu huỳnh trên tàu biển tại vùng neo Quảng Ninh, vận chuyển đến và giao hàng tại kho bên A tại KCN Tăng Loỏng, Thị trấn Tăng Loỏng, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai, cụ thể như sau:

Hàng hóa: Lưu huỳnh rời

Khối lượng: 10.000 tấn ($\pm 1\%$)

Thời gian thực hiện: Theo yêu cầu của DAP2.

Điều 2: Phương thức giao nhận

2.1. Tại nơi nhận hàng: Bên B nhận hàng trên tàu biển tại vùng neo Quảng Ninh, khối lượng xác định theo giám định món nước tàu biển do đơn vị giám định độc lập có đủ chức năng, nhiệm vụ thực hiện.

2.2. Tại kho DAP2: Bên B giao hàng trên ô tô của bên B, khối lượng xác định qua cân tại kho bên A

Khối lượng hàng giao nhận được tính toán sau khi loại trừ chênh lệch độ ẩm hai đầu (Độ ẩm tại tàu biển do đơn vị giám định độc lập có đủ chức năng, nhiệm vụ thực hiện, độ ẩm tại kho DAP2 do phòng KCS của bên A thực hiện) với tỷ lệ hao hụt tự nhiên trong quá trình giao nhận, vận chuyển, xếp dỡ, bảo quản cho phép là 0,2%. Nếu thiếu hụt vượt mức tỉ lệ trên, bên B bồi thường toàn bộ phần khối lượng thiếu hụt vượt quá theo đơn giá ghi trên hóa đơn mua hàng của bên A, số tiền bồi thường sẽ đối trừ vào tiền cước khi quyết toán.

Khối lượng tính cước là khối lượng thực tế qua cân tại kho DAP2.

2.3. Bên B cam kết không làm thay đổi chất lượng, phẩm chất của toàn bộ lô lưu huỳnh mà bên A ủy quyền cho bên B nhận trên tàu biển tại vùng neo Quảng Ninh trong quá trình giao nhận, vận chuyển về kho bên A tại KCN Tăng Loỏng, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai.

Sau khi giao xong toàn bộ khối lượng hàng, hai bên sẽ tiến hành trộn mẫu của toàn bộ các ngày giao hàng và gửi đơn vị giám định độc lập có đủ chức năng, nhiệm vụ phân tích để kiểm tra, đối chiếu với chất lượng hàng đầu dưới. Nếu có sai khác chất lượng bên A có quyền từ chối nhận hàng. Đồng thời, bên B phải chịu mọi chi phí phát sinh liên quan đến việc dỡ hàng từ phương tiện vào kho bên A và trả lại hàng. Chi phí giám định bên B chịu (Trường hợp bên A thực hiện thanh toán chi phí giám định cho đơn vị giám định độc lập nơi gửi mẫu thì chi phí giám định này sẽ được bù trừ vào cước vận chuyển khi quyết toán cước vận chuyển).

2.4. Tiến độ thực hiện: tối thiểu bình quân 4.000 tấn/ngày tại đầu nhận; bình quân 1.000 tấn/ngày tại đầu giao với điều kiện thời tiết tốt và không có tình huống bất khả kháng xảy ra.

2.5. Độ ẩm tại đầu nhận: Căn cứ theo chứng thư giám định chất lượng của đơn vị giám định độc lập có đủ chức năng, nhiệm vụ tại vùng neo Quảng Ninh.

2.6. Độ ẩm tại đầu giao: Căn cứ theo kết quả phân tích độ ẩm của Phòng phân tích chất lượng (KCS) của bên A làm căn cứ giao nhận. Trường hợp độ ẩm đầu giao vượt quá độ ẩm đầu nhận thì được quy đổi về độ ẩm đầu nhận và được khấu trừ vào khối lượng giao nhận.

Điều 3: Cước phí và thanh toán

3.1. Cước phí (bao gồm VAT 8%):

- Đơn giá ... đồng/tấn (*Bằng chữ: ...*)

Đơn giá cước đã bao gồm toàn bộ các chi phí để đưa hàng về kho DAP2.

- Giá trị hợp đồng tạm tính: ... đồng (*Bằng chữ:!*)

3.2. Thanh toán:

Bên A thanh toán 100% tiền cước cho bên B trong vòng 30 ngày kể từ ngày bên A nhận đủ hàng và bộ chứng từ thanh toán.

Bộ chứng từ thanh toán gồm:

- Biên bản giao nhận hàng tại Quảng Ninh;

- Biên bản giao hàng tại kho bên A;

- Biên bản quyết toán cước phí giao nhận vận tải;

- Chứng thư giám định hàng hóa (khối lượng, chất lượng) tại vùng neo Quảng Ninh và Chứng thư giám định chất lượng hàng tại kho bên A;

- Hoá đơn tài chính do bên B phát hành;

- Giấy phép vận chuyển hàng hóa nguy hiểm (trong đó có lưu huỳnh)/phương án phòng chống cháy vận chuyển lưu huỳnh được cơ quan chức năng phê duyệt sử dụng để vận chuyển lưu huỳnh theo hợp đồng này (*Bản chụp có xác nhận của bên B*);

- Các giấy tờ khác (*nếu có*).

Điều 4: Trách nhiệm của các bên

4.1. Bên A:

- Cung cấp hồ sơ hàng hóa đi đường cho bên B. Nếu bên A không cung cấp đủ hồ sơ hàng hóa đi đường cho bên B thì bên B được miễn trách nhiệm nếu cơ quan chức năng kiểm tra.

- Cử cán bộ có đủ thẩm quyền để giao hàng và giải quyết các vướng mắc phát sinh tại nơi xếp và giao hàng.

- Thanh toán đầy đủ tiền cước phí vận chuyển cho bên B như qui định tại mục 3.2 điều 3. Nếu thanh toán chậm bên A chịu trách nhiệm thanh toán thêm lãi suất chậm trả 6%/năm (lãi đơn) cho giá trị chậm thanh toán.

4.2. Bên B:

- Tổ chức tiếp nhận hàng, vận chuyển đến giao hàng tại kho bên A.

- Đảm bảo phòng cháy chữa cháy, an toàn hàng hóa trong quá trình giao nhận, bảo quản lưu kho bãi và vận tải trên đường. Nếu trong quá trình trên hàng hoá bị mất mát, hư hỏng do lỗi của bên B thì bên B phải bồi thường theo quy định tại điều 2.3.

- Trong quá trình giao nhận vận tải, nếu xảy ra các vấn đề phát sinh liên quan đến tổn thất hàng hoá, bên B phải thông báo cho bên A và cùng kết hợp với bên A hoặc

thay mặt bên A để giải quyết nếu có thể. Đồng thời, bên B phải cung cấp bản chụp Giấy phép vận chuyển hàng hóa nguy hiểm (trong đó có lưu huỳnh)/phương án phòng chống cháy vận chuyển lưu huỳnh được cơ quan chức năng phê duyệt sử dụng để vận chuyển lưu huỳnh theo hợp đồng này

- Cử cán bộ có trách nhiệm cùng với bên A để giải quyết những vướng mắc phát sinh trong quá trình giao nhận hàng tại nơi xếp và dỡ hàng.

- Nếu bên B dỡ hàng không đạt 4.000 tấn/ngày tại Quảng Ninh hoặc trong điều kiện thời tiết thời tiết tốt và không có tình huống bất khả kháng xảy ra, bên B phải chịu chi phí phạt tàu 12.000 USD/ngày.

- Xuất hóa đơn tài chính cho bên A theo đúng quy định của Pháp luật Việt Nam và phải chịu trách nhiệm về những hậu quả pháp lý do hóa đơn bên B lập.

Điều 5. Chấm dứt hợp đồng

Bên A và Bên B có thể chấm dứt hợp đồng trong các trường hợp sau:

- Trong thời gian hợp đồng này còn hiệu lực, nếu một bên không còn đủ năng lực để thực hiện hợp đồng hoặc một bên vi phạm hợp đồng gây thiệt hại lớn cho bên kia thì mỗi bên đều có quyền đề xuất chấm dứt hợp đồng.

- Bên B không thực hiện một phần hoặc toàn bộ nội dung công việc theo hợp đồng trong thời hạn đã nêu trong hợp đồng hoặc trong khoảng thời gian đã được gia hạn. Bên B chuyển nhượng một phần/cả hợp đồng cho một bên thứ 3 dưới mọi hình thức.

- Trường hợp bất khả kháng theo quy định của Pháp luật.

- Trong thời hạn hoàn tất thủ tục giải quyết chấm dứt hợp đồng thì các bên tiếp tục thực hiện trách nhiệm của mình theo hợp đồng.

- Trong trường hợp Bên A chấm dứt một phần hay toàn bộ hợp đồng, Bên A được ký hợp đồng với nhà cung cấp khác để thực hiện phần hợp đồng bị chấm dứt đó. Bên B phải chịu trách nhiệm bồi thường cho Bên A những chi phí vượt trội cho việc thực hiện phần hợp đồng bị chấm dứt này và Bên B vẫn phải tiếp tục thực hiện phần hợp đồng không bị chấm dứt và chịu trách nhiệm đối với phần hợp đồng do mình thực hiện.

- Trong trường hợp Bên A chấm dứt hợp đồng, Bên A không phải chịu bất cứ chi phí đền bù nào cho Bên B. Việc chấm dứt hợp đồng này không làm mất đi quyền lợi của Bên A được hưởng theo quy định của hợp đồng và Pháp luật.

Điều 6. Cam kết chung

- Hai bên cam kết thực hiện nghiêm chỉnh các điều khoản đã nêu trong hợp đồng. Mọi sửa đổi, bổ sung cho hợp đồng này phải được lập thành văn bản có xác nhận của hai bên.

- Trong quá trình thực hiện nếu phát sinh tranh chấp hai bên cùng nhau bàn bạc, giải quyết trên nguyên tắc bình đẳng cùng có lợi. Trong trường hợp hai bên không tự giải quyết được bằng thương lượng thì các tranh chấp sẽ được đệ trình lên Tòa án kinh tế bên khởi kiện để giải quyết. Mọi chi phí do bên thua kiện chịu.

- Những điều khoản không được thoả thuận cụ thể trong hợp đồng này hai bên sẽ căn cứ vào các văn bản pháp luật của Nhà nước đang có hiệu lực thi hành để thực hiện.

- Hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày ký và xem như được thanh lý khi hai bên hoàn thành hết nghĩa vụ của mình được quy định trong hợp đồng.

Hợp đồng gồm 04 trang, được lập thành 04 bản có giá trị pháp lý như nhau, mỗi bên giữ 02 bản để thực hiện./

ĐẠI DIỆN BÊN B

ĐẠI DIỆN BÊN A

